

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS- ST
Ngày: 29- 5- 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Sửu

Bà Nguyễn Thị Thu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Việt Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/TLST- HS ngày 19/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số 03, ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn H- sinh ngày 05 tháng 4 năm 1985 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn 5, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T sinh năm 1950 và bà Phùng Thị Q1 sinh năm 1953; có vợ là Nguyễn Thị H1 sinh năm 1986 và 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Tại Bản án số: 20/2019/HS- ST ngày 26/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng xử phạt 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Bản án chưa có hiệu lực pháp luật do bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ kháng nghị ngày 24/5/2019.

Bị bắt tạm giam từ ngày 26/3/2019 đến nay; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. Đỗ Văn P- sinh ngày 21 tháng 01 năm 1982 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T1 sinh năm 1954 và bà Phạm Thị

N1 sinh năm 1955; có vợ là Lê Thị Thanh M sinh năm 1982 và 02 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 26/3/2019 đến ngày 09/4/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Hữu Q- sinh năm 1975

Trú tại: Thôn 5, xã T2, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Nguyễn Văn Th- sinh năm 1977

Trú tại: Thôn 4, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Cao Minh V- sinh năm 1994

Trú tại: Thôn 5, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Phạm Văn H2- sinh năm 1973

Trú tại: Thôn 5, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Lê Minh Th1- sinh năm 1978

Trú tại: Thôn 5, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Chị Phạm Thị Th2- sinh năm 1983

Trú tại: Thôn 5, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ ngày 28/02/2019 tại quán cắt tóc của chị Phạm Thị Th2 sinh năm 1983 ở thôn 5 xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác thuộc Công an huyện Đoan Hùng phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với Phạm Văn H sinh năm 1985 ở thôn 5 xã N đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô 49= 50 điểm với giá 23.000đ/1 điểm cho anh Nguyễn Hữu Q sinh năm 1975 ở thôn 05, xã T2, huyện Đ, thu 1.610.000 đồng. Tổ công tác đã thu giữ của Phạm Văn H 01 quyển sổ kẻ ô ly 80 trang; 01 quyển sổ dòng kẻ ngang 120 trang; 01 bút bi TL màu đỏ; 01 bút bi Gluilenpen màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus đã cũ lắp sim số 0969.890.988; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 đã cũ lắp sim số 0866.103.685; 01 vé xổ số No0035895 và số tiền là 9.200.000đ (trong đó có 1.610.000đ là tiền H bán số lô điểm cho anh Q).

Quá trình điều tra đã làm rõ như sau:

Ngày 24/01/2019, H ký hợp đồng số 2834/HĐ- ĐL với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ làm đại lý bán vé xổ số. Ngày 20/02/2019, H gặp Đỗ Văn P sinh năm 1982 ở thôn 6 cùng xã tại nhà P. H và P thỏa thuận: H bán số lô điểm cho khách rồi sử dụng số điện thoại 0866.103.685 của mình nhắn tin vào số điện thoại 0376.003.375 của P để chuyển số lô. H được hưởng lợi 500đ/điểm lô bán được (H bán cho khách 23.000đ/điểm, P mua lại 22.500đ/điểm). Ngoài chuyển bảng lô cho P, H còn tự

giữ lại một số các số lô để so thắng thua với khách. Hình thức chơi như sau: Số lô điểm là số tự nhiên có hai chữ số, nếu trùng với 2 số cuối giải bất kỳ của 27 giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì trúng, khi trúng 01 điểm được 80.000đ/1 lần trúng, trùng nhiều giải thì trúng nhiều lần, tối đa không quá 3 lần, nếu không trúng khách mất số tiền dùng mua số lô. Địa điểm H bán số lô là tại cửa quán cắt tóc của chị gái H là chị Phạm Thị Th2 sinh năm 1983 ở thôn 5, xã N. Quá trình bán số lô, H đều ghi vào sổ, sau khi thanh toán xong thì đem đốt trang sổ đó.

Ngày 28/02/2019, Phạm Văn H bán số lô 47, 71 = 5 điểm/số; 89, 97, 19, 75, 17 = 40 điểm/số; 27 = 5 điểm; 38, 35 = 50 điểm/số cho những người lạ, không biết là ai, ở đâu và bán số lô 49 = 50 điểm, 94 = 20 điểm cho Nguyễn Hữu Q sinh năm 1975 ở thôn 5, xã T2, huyện Đoan Hùng. Như vậy, ngày 28/02/2019, tổng số tiền H đánh bạc là 385 điểm x 23.000đ/1 điểm = 8.855.000đ (Tám triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Khi H vừa bán số lô cho Q xong thì bị Công an huyện Đoan Hùng phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra làm rõ, ngoài ngày 28/02/2019, từ ngày 21/02/2019 đến ngày 27/02/2019, Phạm Văn H còn bán số lô cho nhiều người. Cụ thể như sau:

Trong các ngày 21/02/2019, 22/02/2019, 24/02/2019, 25/02/2019, Phạm Văn H đã bán số lô cho nhiều người, không rõ tên tuổi, địa chỉ, thu được khoảng 1.500.000đ/1 ngày. Sau đó, H đều chuyển bảng lô cho P. So sánh kết quả xổ số mở thưởng hàng ngày, không có ai trúng thưởng. Như vậy, tổng 04 ngày, P đã nhận của H số tiền đánh bạc là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

Ngày 23/02/2019, Nguyễn Văn Th sinh năm 1977 ở thôn 4, xã N, huyện Đ nhắn tin từ số điện thoại 0976.204.361 đến số 0866.103.685 của H hỏi mua 04 số lô = 50 điểm = 1.150.000đ. H đồng ý bán, Th đã thanh toán tiền cho H. Ngoài ra, H còn bán số lô cho nhiều người không rõ tên tuổi, địa chỉ được 1.500.000đ, H đã chuyển bảng lô và tiền cho P, còn giữ lại số lô Th mua. So với kết quả xổ số mở thưởng hàng ngày, các khách mua lô đều không trúng thưởng. Như vậy, ngày 23/02/2019, tổng số tiền Phạm Văn H đánh bạc là 1.150.000đ + 1.500.000đ = 2.650.000đ (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền Đỗ Văn P đánh bạc là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 26/02/2019, Cao Minh V sinh năm 1994 ở thôn 5, xã N, huyện Đ đến gặp H hỏi mua 02 số lô = 30 điểm = 690.000đ. H đồng ý bán, V đã thanh toán tiền cho H, H giữ lại, không chuyển cho P. Tối cùng ngày, V so kết quả xổ số, trúng thưởng được 01 số lô = 20 điểm = 1.600.000đ. H thanh toán tiền cho V. Ngoài ra, H còn bán số lô cho nhiều người khác không rõ tên tuổi, địa chỉ được 1.500.000đ, H đã chuyển bảng lô và tiền cho P. So với kết quả xổ số mở thưởng hàng ngày, các khách mua lô mà H chuyển cho P đều không trúng thưởng. Như vậy, ngày 26/02/2019, tổng số tiền đánh bạc của H là 690.000đ +

$1.600.000đ + 1.500.000đ = 3.790.000đ$ (Ba triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng). Số tiền Đỗ Văn P đánh bạc là $1.500.000đ$ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 27/02/2019, H trực tiếp bán số lô 37, 71, 25 = 30 điểm/số; 17 = 10 điểm; 78, 08, 80 = 05 điểm/số; 18, 81 = 10 điểm/số; 24 = 7 điểm cho những người không quen biết, tổng là 142 điểm = 3.266.000đ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, do có việc bận phải đi ra ngoài nên H nhờ Phạm Văn H2 sinh năm 1973 ở thôn 5, xã N, huyện Đ đang bán cam ở đó bán số lô hộ H nếu có khách đến mua. H2 đồng ý, không hưởng lợi gì. Sau đó Cao Minh V đến mua số lô 46 = 10 điểm = 230.000đ, Lê Minh Th1 sinh năm 1978 ở thôn 5, xã N đến mua số lô 94 = 5 điểm = 115.000đ. H2 ghi các số lô mà V và Th1 mua vào sổ ghi lô của H. Khoảng 20 phút sau, H quay lại, H2 đưa cho H số tiền đã bán số lô cho V và Th1 tổng cộng là 345.000đ. Những số lô này H giữ lại, không chuyển cho P. Tối cùng ngày, bảng lô của H giữ lại có khách trúng số lô 37 = 30 điểm, 08 = 5 điểm và Th1 trúng lô 94 = 5 điểm, tổng là 3.200.000đ. H đã thanh toán tiền cho người trúng thưởng. Cũng trong ngày 27/02/2019, H còn bán trực tiếp 3 số lô 19, 45, 75 mỗi số 100 điểm = 300 điểm lô = 6.900.000đ cho một người không quen biết, sau đó dùng máy điện thoại Samsung A9, lắp sim số 0866.103.685 nhắn tin vào số điện thoại 0376.003.375 của P để chuyển những số lô trên. P đồng ý nhận. Như vậy, ngày 27/02/2019, tổng số tiền H sử dụng đánh bạc là $3.266.000đ + 345.000đ + 6.900.000đ + 3.200.000đ = 13.711.000đ$; (Mười ba triệu bảy trăm mười một nghìn đồng). Số tiền P sử dụng đánh bạc là $300 \text{ điểm lô} \times 22.5000đ/1 \text{ điểm lô} = 6.750.000đ$ (Sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn H và Đỗ Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình. Đỗ Văn P tự nguyện nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, lắp sim số 0977.411.523 và số tiền 6.750.000đ là tiền P đánh bạc; Nguyễn Văn Th nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu trắng, lắp sim số: 0976.204.361; Lê Minh Th1 nộp 400.000đ tiền trúng lô. Đối với chiếc điện thoại di động lắp sim số 0376.003.375 P dùng nhận bảng lô của H, khi biết H bị bắt, P đã vứt xuống sông nên không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT- VKS- ĐH ngày 17/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoàn Hùng đã truy tố Phạm Văn H và Đỗ Văn P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H và Đỗ Văn P phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321 BLHS; các điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Đỗ Văn P từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả hai bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu đỏ; 01 bút bi màu đen; số thuê bao 0866.103.685.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A9 của H và số tiền đánh bạc là 16.350.000 đồng.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4, màu trắng, lắp sim số: 0976.204.361; trả lại cho bị cáo Đỗ Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, lắp sim số 0977.411.523 và trả cho bị cáo Phạm Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, lắp số thuê bao 0969.890.988 cùng 01 cặp sách màu đen.

Truy thu của bị cáo Phạm Văn H số tiền đánh bạc và thu lời do đánh bạc là 5.676.000 đồng.

Truy thu của Cao Minh V 1.600.000 đồng. Truy thu của Đỗ Văn P số tiền là 9.000.000 đồng.

Đối với số tiền trúng thưởng 2.800.000 đồng không rõ là ai nên không truy thu được.

* Án phí : Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo: Phạm Văn H, Đỗ Văn P khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố và không tranh luận, không bào chữa.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đều nói không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Phạm Văn H, Đỗ Văn P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 28/02/2019, tại thôn 5, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Phạm Văn H bán số lô cho nhiều người, thu tổng số tiền là 8.855.000đ (Tám triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Trước đó, vào ngày 27/02/2019, H bán số lô cho nhiều người, thu tổng số tiền là 13.711.000 đ (Mười ba triệu bảy trăm mười một nghìn đồng). Trong số 13.711.000đ đó, H chuyển bằng lô cho Đỗ Văn P là 6.750.000đ (Sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Hành vi bán số lô của Phạm Văn H và nhận bằng lô từ H của Đỗ Văn P đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Đánh bạc trái phép nói chung và đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề nói riêng là một tệ nạn xã hội, ngày càng lây lan, ảnh hưởng tới trật tự trị an, cần thiết phải xử nghiêm để giáo dục riêng đối với các bị cáo và ngăn chặn, phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo:

Phạm Văn H phạm tội đánh bạc trong 2 ngày liên tiếp, nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Số tiền bị cáo đánh bạc tương đối lớn. Bị cáo phạm tội lần này ngay sau khi bị Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đoan Hùng khởi tố về hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa vào ngày 30/01/2019 (hành vi đó của H đã bị Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng xét xử và xử phạt 30.000.000đ tại Bản án số: 20/2019/HS- ST ngày 26/4/2019; Bản án chưa có hiệu lực pháp luật do bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ kháng nghị ngày 24/5/2019). Đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với H, nhưng thể hiện rằng ngoài lần phạm tội đang bị xét xử hôm nay, Phạm Văn H đã từng có hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly H khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Tuy nhiên, cũng xem xét Phạm Văn H có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Trước khi phạm tội đánh bạc vào các ngày 27, 28/02/2019 và cho đến nay, H chưa lần nào bị kết tội bằng bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Vì vậy bị cáo được áp dụng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, ông Phạm Văn T bố đẻ của H là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Ba, nên bị cáo được áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ các tình tiết trên, Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo Phạm Văn H.

[5] Đỗ Văn P cũng được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo. P có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, số tiền đánh bạc ít hơn H. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo đối với P là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Do Phạm Văn H và Đỗ Văn P đều không có tài sản riêng, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Đối với hành vi đánh bạc của Phạm Văn H và Đỗ Văn P từ ngày 22/02/2019 đến ngày 26/02/2019, do số tiền đánh bạc mỗi ngày dưới 5.000.000 đồng nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[8] Anh Nguyễn Văn Th, anh Cao Minh V, anh Lê Văn Th1 và anh Nguyễn Hữu Q có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô của Phạm Văn H, nhưng đều sử dụng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Những người này chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc, do vậy hành vi của họ không cấu thành tội phạm, Công an huyện Đoan Hùng ra quyết định xử phạt hành chính đối với họ là phù hợp.

[9] Anh Phạm Văn H2 là người có hành vi bán hộ lô điểm cho Phạm Văn H được tổng số tiền là 345.000 đồng. Quá trình điều tra làm rõ anh H2 không bàn bạc, thỏa thuận gì với H về việc H bán số lô, mà do quen biết nên bán hộ và không được hưởng lợi gì. Do số tiền anh H2 bán số lô hộ H là dưới 5.000.000 đồng, anh H2 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự mà chuyển Công an huyện Đoan Hùng xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[10] Đối với những người đánh bạc dưới hình thức mua số lô của Phạm Văn H với số tiền dưới 5.000.000 đồng trong các ngày từ 21/02/2019 đến ngày

27/02/2019, do H không biết là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người nam giới không quen biết đã mua của H 03 số lô = 300.000 điểm với số tiền 6.900.000 đồng đã phạm tội đánh bạc nhưng H không biết là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ sẽ xử lý sau.

[11] Phạm Văn H ngồi trước cửa quán của chị Phạm Thị Th2 bán xổ số, đồng thời bán số lô. Quá trình điều tra làm rõ, chị Th2 không biết, không được hưởng lợi và không liên quan đến hành vi phạm tội của H. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Th2 là phù hợp.

[12] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát:

- Số tiền các bị cáo, người liên quan sử dụng để đánh bạc đã thu giữ là 16.350.000 đồng sẽ tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền Phạm Văn H, Đỗ Văn P, anh Cao Minh V thu lợi bất chính nhưng chưa nộp lại, cần truy thu để nộp ngân sách nhà nước. Cụ thể: Truy thu của anh Cao Minh V 1.600.000 đồng; Đỗ Văn P 9.000.000 đồng; Phạm Văn H 5. 676.000 đồng (Tại phiên tòa H khai nhận: Ngoài số tiền thu được do bán số lô bị cáo giữ lại không chuyển cho P như cáo trạng đã nêu, thì trong 06 ngày, từ ngày 21 đến ngày 26/02/2019, khi chuyển bảng lô cho P, H được hưởng lợi khoảng 70.000đồng/ngày).

- Ngày 27/02/2019 Phạm Văn H đã trả thưởng tiền trúng lô cho anh Lê Minh Th1 là 400.000 đồng và 01 người mua số lô không quen biết là 2.800.000 đồng. Anh Th1 đã nộp lại 400.000 đồng cho cơ quan điều tra (trong tổng số tiền 16.350.000 đồng đã thu giữ). Do chưa xác định được người trúng lô và nhận 2.800.000 đồng là ai, ở đâu nên số tiền đó không truy thu được.

- 02 bút bi là phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 của H được bị cáo sử dụng liên lạc bán số lô, sẽ tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước; sim điện thoại số 0866.103.685 sẽ tịch thu tiêu hủy.

- 01 cặp sách, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của H lắp sim số 0969.890.988 và 01điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 lắp sim số 0977.411.523 của P không sử dụng vào việc đánh bạc, sẽ trả lại cho các bị cáo. Chiếc điện thoại di động lắp sim số 0376.003.375 P dùng nhận bảng lô của H, Pkhai đã ném xuống sông Chảy, không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xử lý.

Anh Nguyễn Văn Th sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 lắp sim số 0976.204.361 nhắn tin cho H để mua số lô, nhưng anh Th chỉ vi phạm hành chính, nên sẽ trả lại chiếc điện thoại này cho anh Th.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo: Phạm Văn H, Đỗ Văn P phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố: Các bị cáo: Phạm Văn H, Đỗ Văn P phạm tội: “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt Phạm Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: 26/3/2019.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đỗ Văn P 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Đỗ Văn P cho UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của Bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Phạm Văn H và Đỗ Văn P.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo, người liên quan sử dụng để đánh bạc và thu lợi bất chính đã thu giữ là 16.350.000 đ (Mười sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- Truy thu của Phạm Văn H 5.676.000đ (Năm triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn đồng), Đỗ Văn P 9.000.000đ (Chín triệu đồng), anh Cao Minh V 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 của Phạm Văn H.

- Trả lại cho Phạm Văn H 01 cặp sách màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 lắp sim số 0969.890.988.

- Trả lại cho Đỗ Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 lắp sim số 0977.411.523.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 lắp sim số 0976.204.361;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi màu đen, 01 bút bi màu đỏ, 01sim điện thoại số 0866.103.685 của Phạm Văn H.

(Các vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng quản lý).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo: Phạm Văn H, Đỗ Văn P mỗi người phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Trại tạm giam CA tỉnh PT;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- UBND xã N;
- Chi cục THADS Đoan Hùng;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa